

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HS-ST

Ngày: 06/03/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Nhanh

2/ Ông Nguyễn Thành Châu

3/ Ông Phạm Đình Nghinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2026/HSST ngày 23/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 797/2026/QĐXXST-HS ngày 09/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công H**; giới tính: Nam; sinh năm 1972, tại tỉnh K; Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký thường trú; Chỗ ở: Không nơi ở nhất định; trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Hữu T (đã chết) và Lê Hồng C (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2024 (có mặt).

+ Bị hại:

Ông Trần Thái T, sinh năm 1975 (đã chết).

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1954 (mẹ ruột)

Địa chỉ: ấp Phú T, xã P, huyện L, tỉnh V (nay là ấp Phú T, xã P, tỉnh V).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ:

Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976

Địa chỉ: ấp Phước Y, xã P, huyện L, tỉnh V (nay là ấp Phước Y, xã P, tỉnh V) (vắng mặt).

+ **Người bào chữa:** Luật sư Tào Văn D, Công ty Luật TNHH MTV T, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Công H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công H là đối tượng không nơi cư trú, sống lang thang và thường đến ngủ, sinh hoạt trong công viên thuộc Tổ 9B, Ấp 2, xã T, huyện B (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H quen với anh Trần Thái T, anh Lâm Nhựt T1 và anh Nguyễn Văn H1.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 31/01/2024, Lê Công H ngồi ăn uống cùng anh T, anh T1 và anh H1 tại công viên thuộc Tổ 9B, Ấp 2, xã T, huyện B (nay là xã T), Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H đi nghỉ nhưng anh T không đồng ý nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó, H đi đến khu vực nơi H nằm nghỉ, cách chỗ ngồi ăn uống khoảng 60 mét lấy 01 con dao dài 27cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao kim loại dài 14cm, bản rộng 3,3cm, mũi nhọn, cầm trên tay trái và quay lại chỗ anh T, anh T1 và anh H1 đang ngồi ăn uống. Khi thấy H cầm dao đến gần, anh T đứng dậy thì bị H dùng dao đâm một nhát trúng ngực trái làm anh T chết tại chỗ nên anh Nguyễn Văn H1 đến Công an xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo. Riêng H sau khi đâm anh T đã rút con dao ở bụi cỏ trong công viên rồi bỏ đi.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, thu giữ con dao là hung khí mà H sử dụng đâm anh T.

Qua điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Công H.

Kết luận giám định tử thi số 2148-24/KL-KTHS ngày 26/4/2024, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với Trần Thái T:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương thủng da ngực lệch trái cạnh xương ức, khoảng liên sườn 4, kích thước 4cm x 1cm, dạng hình khe, bờ mép gọn, xuyên vào trong gây đứt cơ liên sườn 4 cạnh xương ức, kích thước 4cm x 0,4cm, thủng mặt trước bao tim, thủng thành trước tâm thất phải, tận cùng tại thành sau tâm thất phải. Vết thương có chiều hướng từ trước ra sau, sâu khoảng 10cm, gây xuất huyết khoảng 50gram máu đông và 30ml máu không đông trong bao tim.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Trần Thái T chết do Vết thương đâm thủng tim” (bút lục số 39-40).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Công H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 con dao dài 27cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao kim loại dài 14cm, bản rộng 3,3cm, mũi nhọn (thu giữ tại hiện trường); 01 quần thu dài, màu đen; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác màu đỏ, đen (thu giữ của Lê Công H); 01 nón vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, màu xám và 01 quần đùi màu đen (thu giữ của nạn nhân).

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Ngọc T (chị ruột T) là đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ ruột T) không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 498/CT-VKS-P2 ngày 09/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Công H về tội “Giết người” theo quy định tại theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Công H khai nhận hành vi như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố nêu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Công H Tù chung thân về tội “Giết người”;

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Tào Văn D bào chữa cho bị cáo Lê Công H trình bày:

Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, không có thân nhân, sống lang thang không nơi nương tựa, bị hại cũng có lỗi đánh bị cáo trước, đá vào mặt, nói lời xúc phạm dẫn đến bị cáo mất bình tĩnh, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sớm về làm lại cuộc đời.

Bị cáo thống nhất với quan điểm của các Luật sư, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các Luật sư, bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Công H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp biên bản ghi lời khai, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 31/01/2024, tại công viên thuộc Tổ 9B, Ấp 2, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh, do mâu thuẫn trong lúc uống rượu, Lê Công H đã có hành vi dùng con dao dài 27cm, lưỡi dao kim loại dài 14cm, mũi nhọn đâm 01 nhát trúng vào ngực trái anh Trần Thái T, gây thủng tim dẫn đến tử vong.

Với hành vi đó, bị cáo Lê Công H đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sống lang thang để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Trong vụ án này chỉ vì mâu thuẫn trong lúc ngồi nhậu, bị cáo Lê Công H đã dùng dao đâm một nhát vào ngực trái bị hại Trần Thái T dẫn đến tử vong, hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo vĩnh viễn ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự:

- Đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thái T không yêu cầu bồi thường dân sự nên không xem xét giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 7; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Công H Tù chung thân về tội “Giết người”; Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 27cm, cán dao dài 13cm, lưỡi dao kim loại dài 14cm, bản rộng 3,3cm, mũi nhọn (thu giữ tại hiện trường); 01 quần thun dài, màu đen; 01 áo thun ngắn tay, màu xanh; 01 áo khoác màu đỏ, đen; 01 nón vải màu đen; 01 áo sơ mi dài tay, màu xám; 01 quần đùi màu đen (thu giữ của nạn nhân).

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/292 ngày 04/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao;	(1)
- VKSND TP.HCM;	(3)
- Phòng PV06 - Công an TP.HCM;	(1)
- Bị cáo;	(1)
- Đường sự;	(1)
- Luật sư;	(1)
- Trại giam;	(1)
- THA Dân sự TP.HCM;	(1)
- THA Hình sự;	(1)
- UBND nơi bị cáo cư trú;	(1)
- Sở Tư pháp TP.HCM;	(1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (22)	(9)

Vũ Thanh Lâm